

## **THÔNG TƯ LIÊN TỊCH**

**Sửa đổi, bổ sung khoản 4 mục I Phần II Thông tư Liên tịch số 53/1998/TTLT/BGD&ĐT-BTC-BLĐTB&XH ngày 25 tháng 8 năm 1998 của liên tịch Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện chế độ học bổng và trợ cấp xã hội đối với học sinh, sinh viên các trường đào tạo công lập**

Căn cứ Quyết định số 1121/1997/QĐ-TTg ngày 23 tháng 12 năm 1997 của Thủ tướng Chính phủ về học bổng và trợ cấp xã hội đối với học sinh, sinh viên các trường đào tạo công lập;

Căn cứ Quyết định số 170/2005/QĐ-TTg ngày 08 tháng 7 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành chuẩn hộ nghèo áp dụng trong giai đoạn 2006- 2010;

Căn cứ Quyết định số 20/2007/QĐ-TTg ngày 05 tháng 02 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo giai đoạn 2006- 2010;

Căn cứ Thông tư số 04/2007/TT-BLĐTBXH ngày 28/02/2007 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn quy trình rà soát hộ nghèo hàng năm;

Liên Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi và bổ sung khoản 4 mục I Phần II Thông tư Liên tịch số 53/1998/TTLT/BGD&ĐT-BTC-BLĐTB&XH ngày 25 tháng 8 năm 1998 hướng dẫn chế độ học bổng và trợ cấp xã hội đối với học sinh, sinh viên các trường đào tạo công lập như sau:

**Điều 1. Sửa đổi, bổ sung khoản 4 mục I Phần II Thông tư Liên tịch số 53/1998/TTLT/BGD&ĐT-BTC-BLĐTB&XH ngày 25 tháng 8 năm 1998 của liên tịch Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn chế độ học bổng và trợ cấp xã hội đối với học sinh, sinh viên các trường đào tạo công lập như sau:**

“4. Học sinh, sinh viên có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn về kinh tế, vượt khó học tập là những người mà gia đình của họ thuộc diện hộ nghèo phải xuất trình giấy chứng nhận là học sinh, sinh viên thuộc hộ nghèo do Ủy ban nhân dân cấp xã xác nhận theo mẫu giấy chứng nhận ban hành kèm theo Thông tư này (Phụ lục)”.

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 20 tháng 9 năm 2009. Các quy định trước đây trái với Thông tư này đều bị bãi bỏ.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, đề nghị phản ánh về liên Bộ để nghiên cứu, giải quyết./.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
BỘ LAO ĐỘNG-THƯƠNG BINH  
VÀ XÃ HỘI  
THỨ TRƯỞNG**



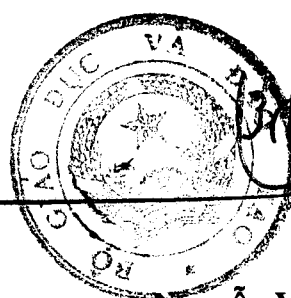
**Nguyễn Trọng Đàm**

**KT. BỘ TRƯỞNG  
BỘ TÀI CHÍNH  
THỨ TRƯỞNG**



**Phạm Sỹ Danh**

**KT. BỘ TRƯỞNG  
BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
THỨ TRƯỞNG**



**Nguyễn Vinh Hiển**

### **Nơi nhận:**

- Thủ tướng và các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Hội đồng nhân dân, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Toà án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Các Cục, Vụ, Viện thuộc Bộ GD&ĐT, Bộ LĐTB&XH, Bộ TC;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ngân sách Chính sách xã hội Việt Nam;
- Sở LĐTBXH các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Văn phòng Ban chỉ đạo trung ương về phòng, chống tham nhũng;
- Công báo;
- Các trường ĐHCĐ, THCN & DN;
- Lưu: VT Bộ GD&ĐT, Bộ LĐ-TB&XH, Bộ TC.

**Phụ lục**

**Mẫu giấy chứng nhận học sinh, sinh viên thuộc hộ nghèo**  
(kèm theo Thông tư liên tịch số 18../2009/TTLT/BGDĐT-BTC-BLĐTBXH  
ngày 03 tháng 8 năm 2009)

UBND HUYỆN -----(1)----- **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
UBND XÃ -----(2)----- **Độc lập- Tự do- hạnh phúc**  
Số /UB-VX  
.....(3), ngày tháng năm 200...(4)

**GIẤY CHỨNG NHẬN HỌC SINH, SINH VIÊN  
THUỘC HỘ NGHÈO**

UBND xã ..... xác nhận:

- Anh (chị) .....
  - Sinh ngày .....tháng ..... năm .....
  - Hộ khẩu thường trú .....
  - Là con (em) ông (bà) .....
  - Gia đình ông (bà) đang thuộc diện hộ nghèo xác định năm .....
  - Theo sổ danh sách hộ nghèo của xã đang quản lý
  - Số thứ tự ..... trong sổ theo dõi năm .....Mã số ..... (nếu có)
- Đề nghị nhà trường thực hiện chế độ học bổng và trợ cấp xã hội cho anh (chị)  
..... theo quy định ./.

**Nơi nhận:**

- .....
- .....
- Lưu: VT, ...(5). A.XX(6).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ  
CHỦ TỊCH**

(Chữ ký, dấu)

**Nguyễn Văn A**

**Ghi chú:**

- (1) Tên huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;
- (2) Tên xã, phường, thị trấn thuộc huyện.
- (3) Địa danh xã.
- (4) Năm ban hành.
- (5) Chữ viết tắt tên đơn vị soạn thảo hoặc chủ trì soạn thảo và số lượng bản lưu (nếu cần).
- (6) Ký hiệu người đánh máy, nhân bản và số lượng bản phát hành (nếu cần).